

Để xa tầm tay trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

CÔNG THỨC:

- Thành phần hoạt chất:
- | | | |
|--|----------|----------|
| Húng chanh (<i>Folium Plectranthi amboinici</i>) | 2,500 g | 45,00 g |
| Núc nác (<i>Cortex Oroxyli</i>) | 0,625 g | 11,25 g |
| Cineol (<i>Cineolum</i>) | 4,650 mg | 83,70 mg |
- Thành phần tá dược: Đường trắng, natri benzoat, kolliphor RH40.

DẠNG BÀO CHẾ: Sirô thuốc.

Mô tả sản phẩm: Chất lỏng màu đỏ nâu, mùi thơm đặc biệt, vị ngọt, hơi cay.

CÔNG NĂNG:

Hoastex có chứa các thành phần như sau:

- **Húng chanh:** Vị the cay, hơi chua, mùi thơm, tính ấm, có tác dụng lợi phế, trừ đàm, giải cảm, làm ra mồ hôi, thoát nhiệt, tiêu độc.

Thành phần chứa chủ yếu là tinh dầu và các flavon có tác dụng ức chế mạnh sự phát triển của các vi khuẩn, đặc biệt là một số vi khuẩn gây bệnh ho như phế cầu khuẩn và tụ cầu khuẩn vàng. Thường dùng chữa cảm cúm, sốt, ho, viêm họng, viêm phế quản, hen, ho gà, khàn tiếng.

- **Núc nác:** Vị đắng, tính mát, có tác dụng giải nhiệt, tiêu độc, sát trùng, lợi phế, giảm ho, giảm đau. Thành phần có chứa chủ yếu là các flavonoid có tính kháng khuẩn, kháng viêm, kháng dị ứng.

Thường dùng chữa viêm họng, hen, ho khàn tiếng.

- **Cineol:** Có tác dụng sát khuẩn, chữa ho, cảm cúm, viêm nhiễm đường hô hấp.

CHỈ ĐỊNH: Trị ho. Giảm ho trong viêm họng, viêm phế quản, viêm khí quản... (viêm đường hô hấp).

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG:

Trẻ sơ sinh đến dưới 2 tuổi: mỗi lần uống 2 - 5 ml hoặc ½ gói - 1 gói 5 ml, ngày uống 3 lần.

Trẻ em từ 2 đến dưới 6 tuổi: mỗi lần uống 5 - 10 ml hoặc 1 - 2 gói 5 ml, ngày uống 3 lần.

Trẻ em từ 6 tuổi trở lên và người lớn: mỗi lần uống 15 ml hoặc 3 gói 5 ml, ngày uống 3 lần.

Hoặc theo chỉ dẫn của bác sĩ.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Bệnh nhân đái tháo đường.

Trẻ em có tiền sử động kinh hoặc co giật do sốt cao.

Người mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG:

Cho đến nay chưa có thông tin báo cáo về các trường hợp cần thận trọng khi dùng thuốc.

SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ: Được sử dụng.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC: Không ảnh hưởng.

TƯƠNG TÁC, TƯƠNG KỶ:

a) Tương tác của thuốc:

Cho đến nay chưa có thông tin báo cáo về tương tác thuốc.

b) Tương kỵ của thuốc:

Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Chưa ghi nhận được báo cáo về phản ứng có hại của thuốc.

Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ: Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:

Hộp 1 chai 90 ml. Hộp 30 gói x 5 ml.

BẢO QUẢN: Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

TIÊU CHUẨN: TCCS



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC

1017 Hồng Bàng, Phường 12, Quận 6, TP. Hồ Chí Minh

ĐT: 028.37517111 - 028.38778899 Fax: 028.38752048

Sản xuất tại Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm OPC

tại Bình Dương - Nhà Máy Dược Phẩm OPC - Số 09/DX04-TH

Tổ 7, Ấp Tân Hóa, Xã Tân Vĩnh Hiệp, Tân Uyên, Bình Dương

Email: info@opcpharma.com Website: www.opcpharma.com